

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/DS-ST
Ngày: 02 - 7 - 2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K TỈNH LONG AN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Vẹn.

Ông Hồ Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Long An.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2018/TLST-DS ngày 31/01/2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXX-ST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn R, sinh năm: 1963; Địa chỉ cư trú: Số 15, ấp H, xã B, Huyện M, tỉnh Long An (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Võ Nhựt K, sinh năm: 1984; Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn R và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn R trình bày: Vào ngày 10/4/2017 ông Võ Nhựt K vay ông số tiền là 80.000.000đ, lãi suất thỏa thuận là 5%/tháng, thời hạn vay đến ngày 10/5/2017 trả gốc và lãi, khi vay có làm biên nhận nợ, không cầm cố, thế chấp tài sản. Từ khi vay đến nay ông K có trả nhiều lần tiền lãi được 4.000.000đ rồi ngưng không thanh toán gốc, lãi. Số nợ này ông đã nhiều lần yêu cầu ông K thanh toán, nhưng ông K không thanh toán mà kéo dài đến nay. Do đó, ông khởi kiện yêu cầu ông K trả số tiền gốc là 80.000.000đ và yêu cầu tính lãi suất với mức 1,1%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 10/4/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng gốc, lãi được bao nhiêu yêu cầu ông K trả một lần trong thời gian sớm nhất. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Sau khi nhận được đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn R Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân thị xã K đã ra Thông báo về việc thụ lý vụ án số 19/TB-TLVA ngày 31/01/2018; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 24/TB-TA ngày 27/02/2018; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 63/TB-TA ngày 10/4/2018 đã niêm yết công khai cho ông Võ Nhựt K theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông Võ Nhựt K không đến tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án. Do đó, các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không thể tiến hành được nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ông Nguyễn Văn R khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với ông Võ Nhựt K, sinh năm: 1984; Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh Long An. Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là phù hợp với Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thị xã K đã ra Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa đã niêm yết công khai cho ông Võ Nhựt K theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nhưng ông Võ Nhựt K không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và không tham gia phiên tòa, nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt ông Võ Nhựt K là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn R đối với ông Võ Nhựt K trả số tiền gốc là 80.000.000đ theo biên nhận nợ ngày 10/4/2017 và tính lãi suất với mức lãi 1,1%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 10/4/2017 đến ngày 02/7/2018 [cụ thể: $80.000.000đ \times 1,1\% \times 14 \text{ tháng (tính tròn)} = 12.320.000đ$]. Tổng cộng gốc, lãi là 92,320.000đ yêu cầu trả một lần trong thời gian sớm nhất là hoàn toàn tự nguyện, có chứng cứ chứng minh theo quy định tại Điều 91, 93, 95 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn R đối với ông Võ Nhựt K. Xử buộc ông Võ Nhựt K phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn R số tiền gốc, lãi tổng cộng là 92.320.000đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463 và 466, 468 của Bộ luật dân sự.

[2] Đối với ông Võ Nhựt K từ khi thụ lý đến khi xét xử không có mặt, không có văn bản nêu ý kiến của mình về việc ông R khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Ông Võ Nhựt K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn R đối với ông Võ Nhựt K.

Xử buộc ông Võ Nhựt K phải thực hiện nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn R số tiền theo biên nhận nợ ngày 10/4/2017 gốc, lãi tổng cộng là 92.320.000đồng (chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc ông Võ Nhựt K phải chịu 4.616.000đ (bốn triệu sáu trăm mười sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn R 2.160.000đ (hai triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0006673 ngày 30/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh Long An.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt ông Nguyễn Văn R báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ông Võ Nhựt K được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

